

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N  
TỈNH PHÚ THỌ

Số: 89/2022/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

N, ngày 27 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 110/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2022 về việc “Ly hôn”, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1984; trú tại: thôn 9, xã K, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Tiến T, sinh năm 1995; trú tại: Khu 6, xã G, huyện N, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Tiến T.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Chị L và anh T xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Tiến T1, sinh ngày 07/7/2020.

Chị L và anh T thống nhất thỏa thuận chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Tiến T1 đến khi cháu con chung thành niên, lao động tự túc được và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị L và anh T đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Xác nhận chị L đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001475 ngày 07/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho chị L 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã thu.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã G, h. Phù Ninh, Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

**Phùng Thị Thu Hương**